TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BH** **TỈNH ĐN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 287 /2023/HS-ST
Ngày 20 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Danh;

Ông Trần Hữu Hậu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố BH, tỉnh ĐN.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BH tham gia phiên tòa*:** Bà Trương Thị Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BH mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 299/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 289/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Văn T,** sinh năm: 1996 tại tỉnh ĐN;

Nơi cư trú: ấp AX, xã LH, thành phố BH, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1972 và bà Trần Thị Trường A, sinh năm 1977; có vợ Hồ Thị Minh Th, sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 23/02/2023 thì được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

2. **Võ Cao Kh,** sinh năm: 1983 tại tỉnh ĐN;

Nơi cư trú: 70/17, khu phố 1, phường Thống Nhất, thành phố BH, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Ch, sinh năm 1950 (chết) và bà Kiều Thị H, sinh năm 1950; có vợ Nguyễn Ngọc Luy Nh, sinh năm 1984 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 23/02/2023 thì được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

3. **Tạ Thanh X,** sinh năm: 1996 tại tỉnh Đồng Tháp;

Nơi thường trú: ấp PT, xã TB, huyện TH, tỉnh ĐT; Chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã TA, huyện LT, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn):

12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Hữu L, sinh năm 1962 và bà Lâm Thị Thu T, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 23/02/2023 thì được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

4. **Trần Anh Q,** sinh năm: 1994 tại tỉnh ĐN;

Nơi cư trú: 1218 tổ 16, khu phố 3, phường TD, thành phố BH, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Th, sinh năm 1964; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 23/02/2023 thì được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

5. **Nguyễn Văn T,** sinh năm: 1984 tại tỉnh TG;

Nơi cư trú: ấp 5, xã Tam An, huyện LT, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Minh S, sinh năm 1954; có vợ Nguyễn Thị Đoan T, sinh năm 1986 và có 02 con sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 23/02/2023 thì được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

6. **Bùi Minh Th,** sinh năm: 1995 tại tỉnh TV;

Nơi thường trú: Thôn 5, xã NT, huyện BĐ, tỉnh BP; Chỗ ở hiện nay: ấp 4, xã TA, huyện LT, tỉnh ĐN; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn M, sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị Kim N, sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2023 đến ngày 23/02/2023 thì được tại ngoại theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Minh Th, Tạ Thanh X, Nguyễn Văn T, Trần Anh Q, Võ Cao Kh và Nguyễn Văn T là bạn bè nên rủ nhau sáng ngày 17/02/2023 đến quán cà phê "Phố Đá" để uống cà phê.

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 17/02/2023, Th, X, T và Q đến quán "Phố Đá", vào chòi số 12 uống cà phê được một lúc thì cả nhóm cùng rủ nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức "Cào Rùa" 3 lá, do không có bài để chơi nên Q đi mua bộ bài tây 52 lá để cả nhóm chơi. Cả nhóm Th, X, T, Q đánh bạc đến 9 giờ 30 phút cùng ngày thì Võ Cao Kh và Nguyễn Văn T đến và cùng tham gia đánh bạc.

Hình thức đánh bạc như sau: Bộ bài tây 52 lá, chia mỗi người 03 lá bài rồi tính điểm để xác định thắng, thua. Bài cao nhất là bài có 03 lá bài hình Tây (J,

Q, K), sau đó là những bài có số điểm lần lượt là 9, 8, 7... lá bài Át (A) tính 01 điểm, lá bài hình Tây tính 10 điểm. Trong một ván bài nếu nhiều người cùng có 03 lá bài hình Tây hoặc có số điểm cao nhất bằng nhau thì sẽ tính theo "chất" xếp thứ tự từ cao xuống thấp là Cơ, Rô, Chuồn, Bích. Số tiền đặt ra mỗi ván một người không quá 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). Tổng số tiền mỗi ván đặt ra là 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

Cả nhóm nhóm Th, X, T, Q, K và T đánh bạc đến 10 giờ 45 phút thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ 7.780.000 đồng (Bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), 01 bộ bài tây 52 lá và các tang vật khác. Quá trình điều tra xác định số tiền đánh bạc và kết quả thắng thua như sau:

1. Bùi Minh Th sử dụng số tiền 250.000đ (hai trăm năm mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc, thua 90.000đ (chín mươi nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của Th số tiền 160.000đ (một trăm sáu mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc.

2. Võ Cao Kh mang theo số tiền 1.420.000đ (một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc, thua 1.100.000đ (một triệu một trăm nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của Kh số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc.

3. Nguyễn Văn T mang theo 1.360.000đ (một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), sử dụng 570.000đ (năm trăm bảy mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc, 790.000đ (bảy trăm chín mươi nghìn đồng) để trong bóp, ăn 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của T số tiền 590.000đ (năm trăm chín mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc và 790.000đ (bảy trăm chín mươi nghìn đồng) trên người của T.

4. Tạ Thanh X mang theo 960.000đ (chín trăm sáu mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc, ăn 510.000đ (năm trăm mười nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của X số tiền 1.470.000đ (một triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc.

5. Nguyễn Văn T mang theo 4.000.000đ (bốn triệu đồng) dùng để đánh bạc, ăn 570.000đ (năm trăm bảy mươi nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của T số tiền 4.570.000đ (bốn triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc.

6. Trần Anh Q mang theo 2.590.000đ (hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), Q lấy 10.000đ (mười nghìn đồng) để mua bài, sử dụng 580.000đ (năm trăm tám mươi nghìn đồng) dùng để đánh bạc, 2.000.000đ (hai triệu đồng) để trong bóp, ăn 90.000đ (chín mươi nghìn đồng). Khi bị bắt, thu giữ của Q số tiền 670.000đ (sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc và 2.000.000đ (hai triệu đồng) trên người của Q.

Quá trình điều tra, Bùi Minh Th, Tạ Thanh X, Nguyễn Văn T, Trần Anh Q, Võ Cao Kh, Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Vật chứng mà Cơ quan Công an đã thu giữ và xử lý gồm:

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

- Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc là 7.780.000đ (bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

* Tài sản không liên quan đến việc phạm tội hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BH đang tạm giữ 2.790.000đ (hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) gồm: 790.000đ (bảy trăm chín mươi nghìn đồng) của Nguyễn Văn T; 2.000.000đ (hai triệu đồng) của Nguyễn Thanh Q.

Tài sản khác không liên quan đến việc đánh bạc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BH đã thu giữ và giao trả cho chủ sở hữu, cụ thể:

- 01 xe môtô nhãn hiệu YAMAHA biển số 93L1-322.99 trả cho Bùi Minh Th; 01 xe môtô hiệu YAMAHA biển số 60F2-272.33 trả cho Trần Anh Q; 01 xe môtô hiệu YAMAHA biển số 66K1-325.81 trả cho Tạ Thanh X; 01 xe môtô nhãn hiệu Dream biển số 60H1-4237 trả cho Võ Cao Kh; 01 xe môtô hiệu Honda Airblade biển số 60C1-511.02 trả cho Nguyễn Văn T; 01 xe môtô nhãn hiệu YAMAHA biển số 60F2-63684 trả cho Nguyễn Văn T;

- Thu giữ và giao trả 06 (sáu) điện thoại di động cho các chủ sở hữu gồm: 01 điện thoại di động Samsung S21 Plus cho Nguyễn Minh Th; 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus cho Trần Anh Q; 01 (một) điện thoại di động Samsung A71 cho Tạ Thanh X; 01 (một) điện thoại di động Iphone Xs cho Võ Cao Kh; 01 (một) điện thoại di động Vivo cho Nguyễn Văn T; 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo cho Nguyễn Văn T.

Đối với Nguyễn Thị Hồng N là chủ quán cà phê "Phố Đá": N không biết việc các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T, Bùi Minh T đánh bạc được thua bằng tiền, Nga không thu tiền xâu nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nga.

Tại bản Cáo trạng số: 306/CT-VKS-BH ngày 23/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BH truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T và Bùi Minh Th về tội "Đánh bạc" được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BH giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T và Bùi Minh Th phạm tội "Đánh bạc"; áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 58; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 08 tháng tù và phạt bổ sung 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng); áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Võ Cao Kh từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng, xử phạt các bị cáo Tạ Thanh X, Trần Anh Q mỗi bị cáo từ 25.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng, xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T và Bùi Minh Th mỗi bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá; Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc: 7.780.000đ (bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng); Tiếp tục tạm giữ số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) của Nguyễn Thanh Q: 790.000đ (bảy trăm chín mươi nghìn đồng) của Nguyễn Văn T để đảm bảo thi hành án.

Quá trình tranh tụng, các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T và Bùi Minh Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên không tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BH, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BH, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi đánh bạc như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BH truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ thu giữ trong vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Từ khoảng 08 giờ 30 phút đến 10 giờ 45 phút ngày 17/02/2023, tại quán cà phê "Phố Đá" địa chỉ tổ 1, khu phố Long Đức 3, phường Tam Phước, thành phố BH các bị cáo Bùi Minh Th, Tạ Thanh X, Nguyễn Văn T, Trần Anh Q, Võ Cao Kh và Nguyễn Văn T đã cùng thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức đánh bài "Cào rùa 3 lá", với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 7.780.000đ (bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T và Bùi Minh Th đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BH truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về vai trò trách nhiệm của từng bị cáo: Hội đồng xét thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, cùng rủ rê nhau thực hiện hành vi đánh bạc, các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[4] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền hoặc hiện vật dưới bất kỳ hình thức nào mà không thông qua cơ quan Nhà nước có thẩm quyền hoạt động trong lĩnh vực này là vi phạm pháp luật. Song do coi thường pháp luật, hám lời nên vẫn cố tình thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của các bị cáo, nên các bị cáo phải bị xử lý bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của các bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có nhân thân tốt, bản thân các bị cáo là công nhân viên có nghề nghiệp thu nhập ổn định, phạm tội là tức thời nên các bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không gây ảnh hưởng xấu đến đấu tranh phòng chống tội phạm. Vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần xử phạt các bị cáo một khoản tiền nhất định, nhằm để trừng trị về mặt kinh tế và để các bị cáo nhận thức rõ về việc làm sai trái của mình cũng đủ răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội và phù hợp với quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với Nguyễn Thị Hồng Nga là chủ quán cà phê "Phố Đá": Nga không biết việc các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T, Bùi Minh Th đánh bạc được thua bằng tiền, Nga không thu tiền xâu nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nga nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ bài tây 52 lá, đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 7.780.000đ (bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Đây là số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội và thu lợi bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 790.000đ (bảy trăm chín mươi nghìn đồng) của Nguyễn Văn T và 2.000.000đ (hai triệu đồng) của Nguyễn Thanh Q cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, việc đề nghị hình phạt tù cùng với hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T là nghiêm khắc, nên không được chấp nhận. Đối với đề nghị mức hình phạt các bị cáo khác xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T và Bùi Minh Th phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Xử phạt Võ Cao Kh 27.000.000 đồng (hai mươi bảy triệu đồng).

Xử phạt Tạ Thanh X 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt Trần Anh Q 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt Nguyễn Văn T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt Bùi Minh Th 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017):

- Tịch thu, tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

- Tịch thu, sung công quỹ nhà nước số tiền đánh bạc: 7.780.000đ (bảy triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

(Các vật chứng trên đã được giao nhận theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/6/2023 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố BH và Công an thành phố BH).

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 790.000đ (bảy trăm chín mươi nghìn đồng) của Nguyễn Văn T và 2.000.000đ (hai triệu đồng) của Nguyễn Thanh Q để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền trên đã được Công an thành phố BH chuyển giao theo Biên lai thu số 0002592 ngày 06/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BH).

4. Về án phí

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Võ Cao Kh, Tạ Thanh X, Trần Anh Q, Nguyễn Văn T và Bùi Minh Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh ĐN;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Cơ quan CSĐT CA TP.BH;
- Cơ quan THAHS CA TP.BH;
- Phòng PV06 CA T.ĐN;
- Chi cục THADS TP.BH;
- UBND phường/xã nơi bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Quốc Bảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Danh **Trần Hữu Hậu** **Nguyễn Quốc Bảo**